



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

V/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung ;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội;
- Căn cứ Tờ trình số/TTr-HĐQT ngày .../.../2022 của Hội đồng Quản trị về việc Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2022;
- Căn cứ vào Biên bản họp số .../2022/BB-ĐHĐCĐ ngày .../.../2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ MIC từ mức **1.430.000.000.000 đồng** lên **1.930.500.000.000 đồng** (tăng thêm **500.500.000.000 đồng**) (Có phương án kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2: Thông qua việc đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3: Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung cụ thể triển khai và thực hiện các thủ tục cần thiết, phê duyệt/ ký các hồ sơ cần thiết để triển khai thực hiện phương án tăng vốn nêu trên phù hợp với thực tiễn hoạt động của MIC, phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ của MIC và hướng dẫn của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền bao gồm và không giới hạn các nội dung sau:

1. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định thời điểm cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với phương án tăng vốn kèm theo Nghị quyết này, thực tế và hướng dẫn của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền

2. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm cụ thể phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách chi tiết đối tượng được phát hành cổ phiếu; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện, phù hợp với phương án tăng vốn kèm theo Nghị quyết này, thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định việc xem xét tiêu chuẩn lựa chọn và quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho Cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng MIC., quyết định nội dung và ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt, nhân viên tiềm năng của MIC và thời gian thực hiện, phù hợp với phương án tăng vốn kèm theo, thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

4. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định, tiến hành các thủ tục và phê duyệt/ký các hồ sơ, tài liệu có liên quan để thực hiện đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung, hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thực hiện các hồ sơ khác theo hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền.

5. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định và tiến hành các thủ tục, ký/phê duyệt các hồ sơ, tài liệu có liên quan để thực hiện sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ và các thủ tục, hồ sơ khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới của MIC theo thực tế kết quả thực hiện Phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị được quyết định các nội dung cụ thể và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tiễn kinh doanh của MIC và phù hợp quy định pháp luật.

7. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan khác nhằm đảm bảo thực hiện thành công đợt phát hành theo phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại MIC: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc và thực hiện thủ tục với Cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định.

Điều 04: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 05: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành, các Đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;BDH
- Lưu: VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Uông Đông Hưng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Ban hành kèm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội

Số .../NQ-ĐHĐCĐ ngày.../.../2022

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN NĂM 2022

Việc tăng vốn điều lệ của MIC là cần thiết và có ý quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực cạnh tranh, năng lực hoạt động của MIC, cụ thể như sau:

- **Thứ nhất – Nâng cao lợi nhuận:** Theo Khoản 2 Điều 42 Nghị định 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 hướng dẫn thi hành Luật KDBH và Luật SDBS một số điều của Luật KDBH quy định “Mức trách nhiệm giữ lại tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ không quá 10% vốn chủ sở hữu”. Như vậy, bổ sung vốn giúp MIC tăng mức giữ lại đối với các hợp đồng, nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả, giúp tăng lợi nhuận.

- **Thứ hai – Nâng cao năng lực đấu thầu:** MIC gặp khó khăn khi cạnh tranh tham gia đấu thầu các dự án lớn, đòi hỏi quy mô vốn lớn (MIC đứng TOP 5 về doanh thu phí bảo hiểm, nhưng quy mô vốn chủ sở hữu đứng TOP 7). Tăng vốn tạo tiền đề tăng mức xếp hạng tín nhiệm quốc tế, tăng năng lực tài chính của MIC, đây là những điều kiện hỗ trợ MIC đáp ứng được các điều kiện tham gia, cũng như tăng khả năng trúng thầu các dự án lớn, dự án trọng điểm.

- **Thứ ba – Đảm bảo tuân thủ quy định về biên khả năng thanh toán:** quy mô vốn hiện tại của MIC còn thấp, chưa tương xứng với mục tiêu tăng trưởng nhanh về doanh thu phí bảo hiểm gốc. Do đó, MIC cần được bổ sung vốn để duy trì biên khả năng thanh toán trong ngưỡng an toàn, tuân thủ quy định.

- **Thứ tư – Tăng năng lực hoạt động:** MIC đang bước vào giai đoạn chuyển đổi số mạnh mẽ, đòi hỏi bổ sung vốn để đầu tư cho nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin, các dự án công nghệ, dự án chuyển đổi theo các sáng kiến chiến lược giai đoạn 2021-2026.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN

1. Quy mô tăng vốn

- Vốn điều lệ tại 31/12/2021 là: **1.430.000.000.000 đồng** (bằng chữ: Một nghìn bốn trăm ba mươi tỷ đồng). Trong đó:

- + Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 143.000.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 143.000.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phần

- Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2022 là: **500.500.000.000 đồng** (bằng chữ: Năm trăm tỷ năm trăm triệu đồng)

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn điều lệ trong năm 2022 là: **(1.930.500.000.000 đồng** bằng chữ: Một nghìn chín trăm ba mươi tỷ năm trăm triệu đồng)

2. Phương án tăng vốn điều lệ:

- Tăng vốn điều lệ từ mức **1.430.000.000.000 đồng** lên dự kiến **1.930.500.000.000 đồng** thông qua phương án thực hiện như sau:

2.1. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: vốn điều lệ tăng thêm **214.500.000.000 đồng** thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ **15%** trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành

- **Tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ tức:** 100:15 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền nhận cổ tức, cổ đông sở hữu 100 quyền nhận cổ tức được nhận 15 cổ phiếu mới)

- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 21.450.000 cổ phiếu

- **Số lượng cổ phiếu sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức:** 164.450.000 cổ phiếu

- **Mệnh giá cổ phiếu phát hành:** 10.000 đồng/ cổ phiếu

- **Đối tượng phát hành:** cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ.

- **Nguồn thực hiện:** từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của MIC năm 2021 (theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** cổ phiếu phổ thông phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế thời gian chuyển nhượng

- **Thời gian dự kiến phát hành:** tối đa Quý IV năm 2022. Thời gian thực hiện cụ thể do Hội đồng Quản trị MIC quyết định trên cơ sở Giấy phép/ Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

- **Nguyên tắc làm tròn :** Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu

Ví dụ: Cổ đông A có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu 1.234 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:15, số cổ phiếu được trả cổ tức cho cổ đông A là $(1.234: 100) \times 15 = 185,1$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 185 cổ phiếu. *Số cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,1 cổ phiếu.*

- **Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết:** Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết phát sinh (nếu có) uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phù hợp quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn cơ sở MIC quản lý và phân phối.

2.2. Phương án phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu: vốn điều lệ tăng thêm **257.400.000.000 đồng** (thực hiện sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)

- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 25.740.000 cổ phiếu

- **Mệnh giá cổ phiếu phát hành:** 10.000 đồng/ cổ phiếu

- **Giá chào bán:** 10.000 đồng/ cổ phiếu

- **Phương thức thực hiện:** chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua

- **Tỷ lệ phân phối quyền mua:** 115:18 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 115 quyền được mua 18 cổ phiếu mới)

- **Đối tượng chào bán:** : cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được thực hiện quyền mua cổ phần phổ thông phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** cổ phiếu phổ thông phát hành chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế thời gian chuyển nhượng

- **Thời gian dự kiến chào bán:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị MIC quyết định phù hợp với điều kiện thị trường, nhu cầu vốn của MIC trên cơ sở chấp thuận của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

- **Nguyên tắc làm tròn:** Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền mua với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 12.345 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông A có 12.345 quyền mua và được mua $12.345 \times 18/115 = 1.932,26$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống thì số cổ phần được mua của cổ đông A là 1.932 cổ phần. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,26 cổ phiếu. Như vậy cổ đông sở hữu 12.345 cổ phiếu sẽ được mua 1.932 cổ phiếu chào bán thêm.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số cổ phiếu chưa phân phối hết:**

+ Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có), số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết do cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác, trong đó có Ngân hàng TMCP Quân đội) với giá chào bán không thấp hơn mức giá đã chào bán cho cổ đông hiện hữu (không thấp hơn 10.000 đồng/ 1 cổ phiếu) để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán. Ủy quyền cho HĐQT xác định tiêu chí lựa chọn các Nhà đầu tư để chào bán số cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết, đồng thời ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và lựa chọn các Nhà đầu tư này. Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của Pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được huỷ và ủy quyền cho HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

+ Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT được tự do chuyển nhượng.

+ Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Số lượng cổ phiếu do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyển nhượng.

- **Chào mua công khai:** Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phiếu không phân phối hết, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).

- **Chuyển nhượng quyền mua:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua

cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

- **Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:** Không áp dụng

2.3. Phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên: Tăng vốn điều lệ thêm dự kiến **28.600.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ sáu trăm triệu đồng) thông qua việc phát hành dự kiến 2.860.000 cổ phiếu phổ thông cho cán bộ chủ chốt và nhân viên tài năng của MIC.

- **Đối tượng phát hành:** Cán bộ chủ chốt và các nhân viên tài năng của MIC. Ủy quyền và giao HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách CBNV, số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cụ thể.

- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 2.860.000 cổ phiếu phổ thông

- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/ cổ phiếu

- **Tổng mệnh giá phát hành:** 28.600.000.000 đồng

- **Giá phát hành:** bằng mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phát hành thêm cho CBNV bị hạn chế chuyển nhượng. Ủy quyền và giao HĐQT quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng cụ thể, phù hợp quy định.

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong năm 2022. Thời gian thực hiện cụ thể giao HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

- **Thu hồi cổ phiếu đã phát hành cho CBNV:** Ủy quyền và giao HĐQT quyết định nội dung cụ thể về việc thu hồi cổ phiếu đã phát hành cho CBNV (bao gồm nhưng không giới hạn việc giao Công đoàn cơ sở MIC quản lý và phân phối cổ phiếu thu hồi) trong trường hợp CBNV là đối tượng thuộc trường hợp thu hồi cổ phiếu theo quy định MIC.

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TĂNG THÊM

Vốn điều lệ tăng thêm (dự kiến **500.500.000.000 đồng**, bằng chữ: Năm trăm tỷ năm trăm triệu đồng) được sử dụng bổ sung vốn đầu tư tăng năng lực và bổ sung vốn kinh doanh cho MIC trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả. Cụ thể như sau:

- Đầu tư tăng năng lực (bao gồm đầu tư hệ thống, giải pháp công nghệ thông tin và đầu tư tài sản khác phục vụ cho việc ổn định và phát triển hoạt động kinh doanh của MIC): **194.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: một trăm chín mươi tư tỷ năm trăm triệu đồng)

- Đầu tư tài chính bao gồm (đầu tư chứng khoán, tiền gửi phù hợp với quy định pháp luật và quy định của MIC) **306.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: ba trăm linh sáu tỷ đồng)

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Với phương án tăng vốn điều lệ như trên MIC dự kiến một số chỉ tiêu kinh doanh tài chính năm 2022 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kết quả 2021	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	4.231	Tăng ~ 40%
2	Lợi nhuận trước thuế	281	Tăng ~ 35%

TT	Chỉ tiêu	Kết quả 2021	Kế hoạch 2022
3	Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại	32.9%	32%
4	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	1.430	1.930,5
5	ROE	13.6%	> 15%
6	Tỷ lệ cổ tức	15% cổ phiếu	Dự kiến 10%
7	Biên khả năng thanh toán	134%	Tuân thủ quy định của Bộ Tài chính

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;BDH
- Lưu: VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Uông Đông Hưng